CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập-Tự do-Hạnh phúc

HỢP ĐỒNG MUA BÁN

Cần Thơ, ngày 20 tháng 07 năm 2020

Hợp đồng số: **384/2020/SPC-VX**
Gói thầu: **Gói số 9: Vắc xin**

- Căn cứ Bộ luật Dân sự số 91/2015/QH13 ngày 24 tháng 11 năm 2015 của Quốc Hội nước Cộng Hòa Xã Hội Chủ Nghĩa Việt Nam;

- Căn cứ Luật Đấu thầu số 43/2013/QH13 ngày 26 tháng 11 năm 2013 của Quốc Hội nước Cộng Hòa Xã Hội Chủ Nghĩa Việt Nam;

- Căn cứ Nghị định số 63/2014/NĐ-CP ngày 26 tháng 06 năm 2014 của Chính phủ về quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đấu thầu về lựa chọn nhà thầu;

- Căn cứ Thông tư số 15/2019/TT-BYT ngày 11 tháng 7 năm 2019 của Bộ trưởng Bộ Y tế Quy định việc đấu thầu thuốc tại các cơ sở y tế công lập;

- Căn cứ Quyết định số 652/QĐ-UBND ngày 26 tháng 3 năm 2020 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố Cần Thơ về việc phê duyệt kế hoạch lựa chọn nhà thầu cung ứng thuốc năm 2020;

- Căn cứ Quyết định số 2275/QĐ-SYT ngày 06 tháng 7 năm 2020 của Sở Y tế thành phố Cần Thơ về việc phê duyệt kết quả lựa chọn nhà thầu cung cấp thuốc năm 2020 phục vụ điều trị của các cơ sở y tế của thành phố Cần Thơ;

- Căn cứ thông báo số 2409/TB-SYT ngày 06 tháng 7 năm 2020 về việc kết quả lựa chọn nhà thầu cung cấp thuốc năm 2020 phục vụ điều trị của các cơ sở y tế của thành phố Cần Thơ;

- Căn cứ thỏa thuận khung số 147/SYT.2020-SAPHARCO ngày 13 tháng 07 năm 2020 giữa Công Ty TNHH Một Thành Viên Dược Sài Gòn và Sở Y Tế Thành Phố Cần Thơ.

- Căn cứ Công văn số 596/KSBT-KD-VTYT ngày 20 tháng 7 năm 2020 của Trung tâm Kiểm soát bệnh tật thành phố Cần Thơ về việc phân bổ số lượng thuốc trúng thầu năm 2020;

- Căn cứ nhu cầu thực tế của các bên.

Chúng tôi, đại diện cho các bên ký hợp đồng, gồm có:

BÊN MUA (sau đây gọi là Bên A)
Tên chủ đầu tư: TRUNG TÂM KIỂM SOÁT BỆNH TẬT THÀNH PHỐ CẦN THƠ.
Địa chỉ : Số 01 Ngô Đức Kế, P. Tân An, Q. Ninh Kiều, TP. Cần Thơ.

Điện thoại : 0292.3822351 Fax: 0292.3753788
Mã số thuế : 1800271699
Tài khoản : 74810000151032 tại Ngân hàng BIDV, chi nhánh Tây Đô
Đại diện : **Ông Huỳnh Minh Trúc** Chức vụ: **Giám đốc**

BÊN BÁN (sau đây gọi là bên B)
Tên nhà thầu: CÔNG TY TNHH MỘT THÀNH VIÊN DƯỢC SÀI GÒN
Địa chỉ : 18-20 Nguyễn Trường Tộ, Phường 12, Quận 4, Tp.HCM
Điện thoại : 18002033, 028.71079879; 028.39400388 (bấm 124)
Số tài khoản : 13010001883317 (VND), tại ngân hàng TMCP Đầu Tư & Phát Triển Việt Nam (BIDV), Chi nhánh: sở giao dịch 2 TP. Hồ Chí Minh - Mã Ngân hàng: 79202001
Mã số thuế : 0300523385
Đại diện là : **ông Nguyễn Huy Quang** Chức vụ: **Phó Tổng Giám Đốc**
(Theo giấy uỷ quyền số 339/UQ-SPC-NSHC ngày 22 tháng 07 năm 2019)

Hai bên thống nhất thoả thuận nội dung hợp đồng như sau:

Điều 1. Đối tượng hợp đồng

Đối tượng của hợp đồng là các hàng hóa được nêu chi tiết tại danh mục (Phụ lục) kèm theo.

Điều 2. Thành phần hợp đồng

Thành phần hợp đồng và thứ tự ưu tiên pháp lý như sau:

1. Văn bản hợp đồng (kèm theo Danh mục hàng hóa và các Phụ lục khác);
2. Biên bản thương thảo, hoàn thiện hợp đồng;
3. Quyết định phê duyệt kết quả đấu thầu;
4. Các tài liệu kèm theo khác (nếu có).

Điều 3. Trách nhiệm của bên A

Bên A cam kết thanh toán cho Bên B theo giá trị hợp đồng nêu tại Điều 5 của hợp đồng này theo phương thức được qui định trong điều kiện cụ thể của hợp đồng cũng như thực hiện đầy đủ nghĩa vụ và trách nhiệm khác được qui định trong điều kiện chung và điều kiện cụ thể của hợp đồng.

Điều 4. Trách nhiệm của bên B

Bên B cam kết cung cấp cho Bên A đầy đủ các loại hàng hóa như nêu tại Điều 1 của hợp đồng này, đồng thời cam kết thực hiện đầy đủ các nghĩa vụ và trách nhiệm được nêu trong điều kiện chung và điều kiện cụ thể của hợp đồng.

Trường hợp Bên bán không có hàng hóa đúng yêu cầu. Sau 10 ngày kể từ ngày nhận được yêu cầu mua hàng từ bên A, nếu bên B không cung cấp hàng hóa nêu tại Điều 1, thì bên B phải trả lời bằng văn bản và bên A có quyền khấu trừ vào giá trị hợp đồng một khoản tiền tương ứng để mua hàng hóa khác thay thế.

Điều 5. Giá trị hợp đồng và phương thức thanh toán

1. Giá trị hợp đồng: **18.453.948.950 VNĐ (Bằng chữ: Mười tám tỷ bốn trăm năm mươi ba triệu chín trăm bốn mươi tám nghìn chín trăm năm mươi đồng)**

2. Phương thức thanh toán: Chuyển khoản 90 ngày kể từ ngày xuất hóa đơn.

3. Số lượng sử dụng có thể tăng dưới 20% hay giảm tùy vào nhu cầu thực tế của Bên mua, Bên bán không bắt buộc Bên mua phải mua hết giá trị hợp đồng đã ký.

4. Bên bán cam kết giữ nguyên giá trúng thầu của từng sản phẩm khi Bên mua có yêu cầu mua vượt số lượng hợp đồng đã ký.

5. Bên bán cam kết giá thuốc trúng thầu thấp hơn hoặc bằng giá kê khai, kê khai lại trong suốt thời gian thực hiện hợp đồng (Theo Thông tư số: 50/2011/TTLT-BYT-BTC-BCT, ngày 30/12/2011).

Điều 6. Hình thức hợp đồng: Trọn gói.

Điều 7. Thời gian thực hiện hợp đồng

1. Thời gian thực hiện: Từ ngày ký đến hết ngày 06 tháng 01 năm 2022.

2. Hợp đồng được thanh lý theo luật định sau khi Bên mua thanh toán cho Bên bán hóa đơn cuối cùng của hợp đồng này.

Hợp đồng được lập thành 06 bộ, Bên bán giữ 01 bộ, Bên mua giữ 05 bộ và các bộ hợp đồng có giá trị pháp lý như nhau.

ĐẠI DIỆN BÊN MUA **GIÁM ĐỐC**	**ĐẠI DIỆN BÊN BÁN** **KT.TỔNG GIÁM ĐỐC** **PHÓ TỔNG GIÁM ĐỐC**
TRUNG TÂM KIỂM SOÁT BỆNH TẬT THÀNH PHỐ CẦN THƠ	CÔNG TY TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN MỘT THÀNH VIÊN DƯỢC SÀI GÒN
Huỳnh Minh Trúc	**Nguyễn Huy Quang**

PHỤ LỤC DANH MỤC THUỐC TRÚNG THẦU

(Kèm theo hợp đồng số: **384/2020/SPC-VX** ký ngày 20/07/2020)

STT	Mã số	Tên hoạt chất	Dạng bào chế	Hàm lượng	Tên Thương mại	Hãng SX	Nước SX	Số đăng ký	Qui cách đóng gói	ĐVT	Số lượng	Đơn giá	Thành tiền
1	*2*	*3*	*4*	*5*	*6*	*7*	*8*	*9*	*10*	*11*	*12*	*13*	*14*
1	6190940000124	Mỗi liều 0,5ml chứa: - Polysaccharide Não mô cầu (nhóm huyết thanh A) (đơn giá cộng hợp) 4mcg; - Polysaccharide não mô cầu (nhóm huyết thanh C) (đơn giá cộng hợp) 4mcg; - Polysaccharide não mô cầu (nhóm huyết thanh Y) (đơn giá cộng hợp) 4mcg; - Polysaccharide não mô cầu (nhóm huyết thanh W-135) (đơn giá cộng hợp) 4mcg; - Protein giải độc tố bạch hầu 48 mcg (Protein mang cộng hợp polysaccharide đối với tất cả các nhóm huyết thanh)	Dung dịch tiêm. Dung dịch tiêm	0,5ml	**MENACTRA**	Sanofi Pasteur Inc.	Mỹ	QLVX-H03-1111-18	Hộp 1 lọ, lọ 1 liều x 0,5ml	Lọ	2.930	1.050.000	3.076.500.000
2	6190940000025	Virus cúm, tách ra từ các hạt virion, bất hoạt 7,5 mcg HA/0,25ml.	Hộp 1 bơm tiêm nạp sẵn 0.25ml vắc xin. Hỗn dịch tiêm.	0,25ml	**VAXIGRIP (0,25ML)**	Sanofi Pasteur	Pháp	QLVX-0652-13 (Công văn duy trì hiệu lực số đăng ký số 1244/QLD-ĐK ngày 10/02/2020)	Hộp 1 bơm tiêm nạp sẵn 0.25ml vắc xin	Bơm Tiêm	6.850	169.950	1.164.157.500
3	6190930000097	Virus cúm, tách ra từ các hạt virion, bất hoạt 15mcg HA/0,5ml.	Hỗn dịch tiêm. Hỗn dịch tiêm	0,5ml	**VAXIGRIP (0,5ML)**	Sanofi Pasteur	Pháp	QLVX-0646-13 (Công văn duy trì hiệu lực số đăng ký số 1245/QLD-ĐK ngày 10/02/2020)	Hộp 1 bơm tiêm nạp sẵn 0,5ml vắc xin	Bơm Tiêm	11.450	215.985	2.473.028.250
4	6190940000063	Giải độc tố bạch hầu >= 30IU, Giải độc tố uốn ván >= 40IU; Các kháng nguyên Bordetella pertussis gồm: giải độc tố (PTxd) 25 mcg và ngưng kết tố hồng cầu dạng sợi (FHA) 25 mcg; Virus bại liệt týp 1 bất hoạt: 40 D.U; Virus bại liệt týp 2 bất hoạt 8 D.U; Virus bại liệt týp 3 bất hoạt 32 D.U	Hỗn dịch tiêm. Hỗn dịch tiêm	0,5ml	**TETRAXIM**	Sanofi Pasteur	Pháp	QLVX-826-14 (Công văn duy trì hiệu lực số đăng ký số 16268/QLD-ĐK ngày 18/09/2019)	Hộp 1 bơm tiêm nạp sẵn 1 liều 0,5ml vắc-xin. Hộp 10 bơm tiêm, mỗi bơm nạp sẵn 1 liều (0,5ml) vắc-xin	Liều	650	378.672	246.136.800

5	6190970000040	Mỗi liều 0,5ml chứa: * Giải độc tố bạch hầu: không dưới 20 IU; * Giải độc tố uốn ván: không dưới 40 IU; * Kháng nguyên Bordetella pertussis: Giải độc tố ho gà (PT) 25mcg, Ngưng kết tố hồng cầu dạng sợi (FHA): 25mcg; * Virus bại liệt (bất hoạt): - Týp 1 (Mahoney): 40 đơn vị kháng nguyên D, - Týp 2 (MEF-1): 8 đơn vị kháng nguyên D, - Týp 3 (Saukett): 32 đơn vị kháng nguyên D, * Kháng nguyên bề mặt viêm gan B: 10mcg; * Polysaccharide của Haemophillus influenzae týp b (Polyribosylribitol Phosphate) 12mcg cộng hợp với protein uốn ván 22-36 mcg.	Hỗn dịch tiêm. Hỗn dịch tiêm (không cần hoàn nguyên)	0,5ml	**HEXAXIM**	Sanofi Pasteur	Pháp	QLVX-1076-17	Hộp 1 bơm tiêm nạp sẵn 1 liều 0,5ml và 2 kim tiêm; Hộp 10 bơm tiêm nạp sẵn 1 liều 0,5ml và 20 kim tiêm; Hộp 10 lọ, lọ 1 liều 0,5ml	Bơm Tiêm	10.000	824.000	8.240.000.000
6	6190980000221	Kháng nguyên bề mặt của virus viêm gan B (HbsAg) 10mcg/0,5ml/1 liều	Hỗn dịch tiêm. Hỗn dịch tiêm	10mcg/0,5 ml	**EUVAX B**	LG Chem, Ltd.	Hàn Quốc	QLVX-933-16	Hộp 1 lọ, lọ 1 liều 0,5ml	Lọ	4.400	63.000	277.200.000
7	6190930000394	Virus viêm Não Nhật Bản chủng SA14-14-2 tái tổ hợp, sống, giảm độc lực 4,0 - 5,8 log PFU (vắc-xin virus Viêm não Nhật Bản, khảm Japanese Encephalitis Chimeric Virus (JE-CV) dựa trên vắc-xin Sốt Vàng, chủng 17D (YF-17D) được tái cấu trúc di truyền chứa gen cấu trúc E và tiền màng từ vắc-xin Viêm não Nhật Bản chủng SA14-14-2)	Hỗn dịch tiêm. Bột đông khô	0,5ml	**IMOJEV**	Government Pharmaceutical Organozation-Merieux Biological Products Co., Ltd (GPO-MBP)	Thái Lan	QLVX-1108-18	Hộp 1 lọ 1 liều vắc xin bột đông khô và 1 lọ 1 liều dung môi dung dịch Nacl 0,4% vô khuẩn (0,5 ml) kèm 01 bơm tiêm và 02 kim tiêm	Lọ	4.550	554.400	2.522.520.000

8	6190940000063	Giải độc tố bạch hầu >= 30IU, Giải độc tố uốn ván >= 40IU; Các kháng nguyên Bordetella pertussis gồm: giải độc tố (PTxd) 25 mcg và ngưng kết tố hồng cầu dạng sợi (FHA) 25 mcg; Virus bại liệt týp 1 bất hoạt: 40 D.U; Virus bại liệt týp 2 bất hoạt 8 D.U; Virus bại liệt týp 3 bất hoạt 32 D.U	Hỗn dịch tiêm. Hỗn dịch tiêm	0,5ml	**TETRAXIM**	Sanofi Pasteur	Pháp	QLVX-826-14 (Công văn duy trì hiệu lực số đăng ký số 16268/QLD-ĐK ngày 18/09/2019)	Hộp 1 bơm tiêm nạp sẵn 1 liều 0,5ml vắc-xin. Hộp 10 bơm tiêm, mỗi bơm nạp sẵn 1 liều (0,5ml) vắc-xin	Liều	1.200	378.672	454.406.400
TỔNG CỘNG													**18.453.948.950**

Số tiền bằng chữ: Mười tám tỷ bốn trăm năm mươi ba triệu chín trăm bốn mươi tám nghìn chín trăm năm mươi đồng

Cần Thơ, ngày tháng 07 năm 2020

ĐẠI DIỆN HỢP PHÁP BÊN A

TRUNG TÂM KIỂM SOÁT BỆNH TẬT THÀNH PHỐ CẦN THƠ

GIÁM ĐỐC
Huỳnh Minh Trúc

ĐẠI DIỆN HỢP PHÁP BÊN B

CÔNG TY TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN MỘT THÀNH VIÊN DƯỢC SÀI GÒN

NGUYỄN HUY QUANG